

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 08/2024/HS-ST

Ngày: 29 - 01 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Tấn Hiệp

Ông Nguyễn Thắng Anh Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Nguyên Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Tôn Tấn Q (Tên gọi khác: **T5, T**), sinh năm 2001 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: **Tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Tôn Thất T1** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị Hồng T2** (sinh năm 1973); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số: 12/2021/HS-ST ngày 11/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Cô ý làm hư hỏng tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2022. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2023 tại nhà tạm giữ **Công an huyện D**; bị cáo có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà **Lê Thị Thu N**, sinh năm 1969

Địa chỉ: **Khu phố P, phường H, huyện Đ, Phú Yên**. Bà **N** vắng mặt.

2. Ông **Nguyễn Quang T3**, sinh năm 1973

Địa chỉ: **Thôn T, xã D, huyện D, Khánh Hòa**.

Ông **T3** vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông **Nguyễn Khương N1**, sinh năm 1984

Địa chỉ: **Ấp A, xã L, huyện T, Bến Tre**.

Ông **N1** vắng mặt

- **Người làm chứng:**

1. Ông **Đinh Văn K**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: **Tổ dân phố P, thị trấn D, D, tỉnh Khánh Hòa**; vắng mặt.
2. Ông **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1996.
Địa chỉ: **Thôn L, xã V, thành phố N, Khánh Hòa**; vắng mặt.
3. Ông **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm 1982.
Địa chỉ: **Thôn L, xã V, thành phố N, Khánh Hòa**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/4/2023, tổ công tác **Công an huyện D** làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn **xã D, huyện D** phát hiện trên **đường B thuộc xã D** (đối diện **bệnh viện N2**) 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78M1-6635 lưu thông theo hướng **D xuống N** có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra giấy tờ cá nhân. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên khai nhận tên là **Tôn Tấn Q** và tự lấy trong người 01 ví da bên trong có 02 gói nylon màu trắng, trong suốt kích thước lần lượt (04x01)cm, (6,5x4)cm có chứa tinh thể đá màu trắng (được niêm phong ký hiệu là A), **Q** khai nhận đó là ma túy “đá” của **Q** chuẩn bị bán cho đối tượng tên **T4** (không rõ nhân thân lai lịch) và giao nộp cho tổ công tác.

Tổ công tác đưa **Q** về trụ sở làm việc, Quyền khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, **Q** đang đi cùng người đàn ông tên “Báu” (không rõ nhân thân lai lịch) gần kho xăng **Lê Hồng P, thành phố N** thì nhận được điện thoại từ Ty qua hệ thống Facebook hỏi mua 01 hộp “năm” ma túy đá. Quyền hỏi **B**, **B** báo giá là 2.200.000 đồng. Quyền báo lại cho **T4** là 2.200.000 đồng và hẹn giao ma túy tại trước Cổng bệnh viện nhiệt đới gần cây **D tại thị trấn D, huyện D**. Sau đó, **B** điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78M1-6635 chở **Q** đến trại nuôi “Hầu giống” tại khu vực bờ biển, **thôn L, xã V, thành phố N** để mua ma túy. Tại đây, **Q** đứng bên ngoài Trại nuôi hầu, **B** đi vào trong, sau đó đi ra đưa cho **Q** 02 gói ma túy và giao xe máy biển kiểm soát 78M1-6635 của **B** để **Q** giao ma túy cho **T4**.

Ngoài lần bán ma túy trên, cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng trong lúc Quyền, **B** đang uống nước tại **thành phố N** thì **B** nhận được điện thoại của **T4**. Ty mua của **B** 300.000 đồng ma túy “đá”. Sau đó, **B** nhờ **Q** đi giao ma túy cho **T4** tại khu vực **cầu Ô thuộc xã D, huyện D**. Cách ngày bị bắt khoảng 05 ngày, **Q** hỏi **B** về chỗ mua ma túy, **B** đưa số điện thoại của **Nguyễn Ngọc L** để Quyền liên hệ, sau đó, tại khu vực **cây xăng L1** (gần cảng cá **xã V**), **Q** mua của **L** 300.000 đồng ma túy để sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại trại Nuôi hầu giống khu vực biển, **đường P thuộc thôn L, xã V, thành phố N** do ông **Nguyễn Ngọc H** làm chủ. Qua khám xét, thu giữ tại khu vực chỗ ở của **Nguyễn Ngọc L** (người làm công) trong khuôn viên trại nuôi hầu như sau:

Tại khu vực dưới chân máy nổ có 01 hộp kem đánh răng hiệu PS bên trong hộp có 01 gói nylon màu trắng kích thước (16x10)cm (V1) bên trong có gói nylon màu trắng (09x06)cm (V2) chứa 08 viên nén màu vàng in hình gấu; 01 túi nylon

màu trắng kích thước (04x4,5)cm (V3) bên trong chứa chất bột màu trắng; 03 gói nylon màu trắng kích thước (03x03)cm (V4) bên trong chứa chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu A1).

Tại vách tường phía trong nhà dưới cửa sổ bên tay phải, tại kẽ hở vách tường có 01 cuộn giấy bạc bên trong có 01 gói nylon màu trắng kích thước (06x04) cm (V5) bên trong có chứa tinh thể rắn dạng đá màu trắng (ký hiệu là B).

Tại khu vực trên máy nỏ có 01 nỏ thủy tinh; phía trên cây đòn tay bằng gỗ dưới mái nhà thu giữ 02 ống nhựa màu trắng; 01 bật lửa; 01 áo khoác đen, 01 vông vãi, 01 chai nhựa màu đỏ, 02 đoạn ống hút, 01 nỏ thủy tinh.

Tiến hành làm việc, **Nguyễn Ngọc L** khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/4/2023, trong lúc đang xịt vỏ hàu tại trại nuôi hàu, **L** thấy **Q** cùng 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy đến trước trại nuôi hàu. Người thanh niên đi cùng **Q** đi vào trong trại hàu gặp “Chuột” để mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, người thanh niên đưa ma túy cho **Q** mang đi. Bản thân **L** giúp **C** bán ma túy cho nhiều người trên địa bàn **thành phố N**, trong đó có bán ma túy cho **Q** 01 lần cách ngày bị phát hiện khoảng 05 ngày tại khu vực cây xăng bờ biển **L, xã V, thành phố N** (phù hợp với lời khai của **Q**). Số ma túy cơ quan Công an thu giữ tại kẽ hở vách tường là của **L** cất giữ để sử dụng, số ma túy còn lại **L** không biết của ai.

Quá trình điều tra **Tôn Tấn Q** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; **Tôn Tấn Q** bị kết án 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm.

Tại bản kết luận giám định số: 181/2023/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh K** kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon của mẫu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,8147 gam là loại Methamphetamine.

Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định gồm: Chất bột màu trắng trong 04 gói nylon là ma túy, có tổng khối lượng 5,83 gam, là loại Ketamine. Các viên nén màu vàng là ma túy, có tổng khối lượng 3,0563 gam là loại Methamphetamine.

Tinh thể trong mẫu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,3367 gam là loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 182/2023/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh K** kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết đường vân trên 07 túi nylon bên trong các bì thư từ **V**.

Về vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme kèm theo sim số 0919289965, 01 kéo làm bằng kim loại dài 13 cm, 01 tấm nhựa trắng trong suốt hình đa giác, 01 hộp quẹt ga màu xanh dương; 01 mô tô kiểu dáng Wave biển kiểm soát 78M1-6635; số tiền 75.000 đồng. Phong bì có chứa 2,3666 gam ma túy được hoàn lại trong mẫu A gửi giám định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** đang tạm giữ: Phong bì có chứa 5,4219 gam ma túy, các viên nén ma túy màu vàng có tổng khối lượng

2,2426 gam được hoàn lại trong mẫu A1 gửi giám định. Phong bì có chứa 1,1331 gam ma túy được hoàn lại trong mẫu B gửi giám định. 02 nổ thủy tinh; 02 ống nhựa màu trắng; 01 bật lửa; 01 áo khoác đen, 01 vớng vải, 01 chai nhựa màu đỏ, 02 đoạn ống hút, 01 điện thoại hiệu S A8, 01 phong bì chứa 07 túi nylon kí hiệu từ V1-V5 để giải quyết trong vụ án khác.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKSDK ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố bị cáo **Tôn Tấn Q** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện **D** giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Tôn Tấn Q**. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Q** từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy mẫu ký hiệu A còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,3666gam; 01 kéo làm bằng kim loại dài 13cm, 01 tấm nhựa trắng trong suốt hình đa giác, 01 hộp quẹt ga màu xanh dương. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme kèm theo sim số 0919289965; 01 mô tô kiểu dáng Wave biển kiểm soát 78M1-6635; số tiền 75.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố, bị cáo ăn năn, hối hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà **Lê Thị Thu N**, ông **Nguyễn Quang T3**, ông **Nguyễn Khương N1** vắng mặt và tất cả người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện D**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân **huyện D**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo **Tôn Tấn Q** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 18/4/2023, sau khi bắt quả

tang **Tôn Tấn Q** đang đi bán ma túy tại đoạn **đường B**, đối diện **Bệnh viện N2**, thuộc **thị trấn D, huyện D**. **Công an huyện D** thu giữ trực tiếp trên người bị cáo tổng khối lượng ma túy 2,8147 gam là loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, bản cáo trạng số: 49/CT-VKSDK ngày 11/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh truy tố bị cáo **Q** là có căn cứ, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo: Bản thân bị cáo có tiền án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật. Mọi hành vi mua bán ma túy mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đều bị nghiêm cấm và xử lý theo quy định của pháp luật nên cần xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, sống lang thang, không có nơi ở ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với **Nguyễn Ngọc L** có hành vi tàng trữ trái phép 1,3667gam ma túy Methamphetamine để sử dụng tại **xã V, thành phố N** và hành vi bán ma túy cho người khác tại **xã V** để kiếm lời. **Nguyễn Ngọc L** không tham gia và không liên quan đến việc **Tôn Tấn Q** bán ma túy vào ngày 18/4/2023 tại **xã D, huyện D**. Do đó, hành vi của **Nguyễn Ngọc L** thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố N**.

Đối với số ma túy còn lại thu giữ ở trại nuôi hàu của anh **Nguyễn Ngọc H** tại **đường P thuộc thôn L, xã V, thành phố N**. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố N** để điều tra xử lý.

Đối với người tên **B** và người tên **T4**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** đang tiến hành xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người tên **C**, qua xác minh có tên là **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm: 1998, trú tại: **thôn L, xã V, thành phố N**. Tuy nhiên, đối tượng không có mặt tại địa phương nên không thể lấy lời khai để làm rõ có hay không hành vi mua bán trái phép chất ma túy với **Q** và **B**. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện D** đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Chất ma túy còn lại sau khi giám định có khối lượng 2,3666gam, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 kéo làm bằng kim loại dài 13 cm, 01

tấm nhựa trắng trong suốt hình đa giác kích thước (16x15)cm, 01 hộp quẹt ga màu xanh dương. Xét không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh kèm theo sim số 0919289965 tạm giữ của bị cáo; bị cáo đã sử dụng để liên lạc bán ma túy trái phép, xét còn giá trị sử dụng cần tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave biển kiểm soát 78M1-6635, màu sơn đen, số máy LFAV1P52FMH36L230403, số khung RMWCH5MN6H2360403 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện tội phạm, bị cáo khai do **B** giao cho bị cáo, tuy nhiên chưa truy tìm được Báu, không rõ danh tính, địa chỉ; chủ sở hữu xe là bà **Lê Thị Thu N** xác nhận xe này đã bán cho người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xác định chủ sở hữu tài sản nêu trên. Vì vậy, cần tiếp tục tạm giữ xe mô tô BKS 78M1-6635 để tìm chủ sở hữu tài sản và giải quyết theo quy định. Nếu quá thời hạn thông báo tìm chủ sở hữu xe mô tô trên theo quy định của pháp luật mà không có người nhận thì tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 75.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là tiền riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, sẽ tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Quyền phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136, Điều 292; Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo **Tôn Tấn Q (T, T)** 03 (ba) năm (06) sáu tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 2,3666 gam; 01 kéo cắt làm bằng kim loại, màu trắng dài 13cm, 01 tấm nhựa màu trắng trong suốt hình đa giác, kích thước (16 x 15)cm, 01 hộp quẹt ga màu xanh dương.

- Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 máy điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh, kèm theo sim số 0919289965.

- Giao 01 xe mô tô kiểu dáng Wave biển kiểm soát 78M1-6635, màu sơn đen, số máy LFAV1P52FMH36L230403, số khung RMWCH5MN6H2360403 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh - tỉnh Khánh Hòa tạm giữ và thông báo tìm chủ sở hữu tài sản này. Nếu trong thời hạn quy định tại Điều 228 của Bộ luật Dân sự, kể từ ngày thông báo mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản trên có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật; hết thời hạn này, tài sản trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng), hiện đang tạm giữ tại Kho bạc huyện D để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Đặc điểm của các vật chứng và số tiền trên theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước huyện D, tỉnh Khánh Hòa ngày 12/9/2023).

3. Về án phí: Bị cáo Tôn Tấn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Công an huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương